

Tập đọc - kể chuyện
Hai Bà Trưng

I Mục đích - Yêu cầu:

- Học sinh đọc đúng, trôi chảy bài đọc. Đọc thầm với mức độ nhanh hơn HKI.
- Hiểu nội dung truyện: Lòng yêu nước của Hai Bà Trưng...
- Rèn kỹ năng đọc đúng, đọc nhanh, đọc hiểu, KN kể chuyện.
- Giáo dục Hs kỹ năng đặt mục tiêu đạt được điều mình mong muốn. Đảm nhận trách nhiệm, kiên định, giải quyết vấn đề có hiệu quả.

II - Chuẩn bị:

Bảng phụ viết đoạn văn cần luyện đọc

III - HD dạy và học :

1. Mở đầu: (1 ph)

Giới thiệu tên 7 chủ đề của HK2

2. Bài mới: (25 ph)

a) Giới thiệu bài: (1 ph)

b) HD luyện đọc: (15 ph)

GV đọc mẫu; HD cách đọc

GV yêu cầu HS đọc tiếp nối từng câu

Gv theo dõi sửa phát âm

- Gv ghi bảng một số từ khó.
- GV yêu cầu Hs đọc từng đoạn.
- Luyện đọc theo nhóm
 - Luyện đọc đồng thanh

c. Hướng dẫn tìm hiểu bài : 20'

- Gọi 1 học sinh đọc cả bài trước lớp.
- (?) Nêu những tội ác của giặc ngoại xâm đối với nhân dân ta?

(?) Hai Bà Trưng có tài và có chí lớn như thế nào?

(?) Vì sao Hai Bà Trưng khởi nghĩa?

(?) Tìm chi tiết nói lên khí thế của đoàn quân khởi nghĩa?

(?) Kết quả cuộc khởi nghĩa như thế nào?

(?) Vì sao dân ta tôn kính Hai Bà Trưng?

d. Luyện đọc lại bài: 15'

- Giáo viên đọc mẫu lần 2.
- Cho học sinh đọc lại.

HS nghe.

- HS đọc tiếp nối từng câu

- HS đọc trước lớp.

- HS đọc tiếp nối đoạn.

Mỗi em đọc một đoạn và giải nghĩa từ.

- Đọc nối tiếp theo nhóm 4.

- Lớp đọc 1 lần.

- 1 em đọc.

- Thẳng tay chém giết dân làng, cướp hết ruộng nương.

- nuôi chí giành lại non sông.

- yêu nước, thương dân, căm thù giặc sâu sắc.

- Hai Bà mặc giáp phục bước lên bành voi rất oai phong, đoàn quân.

- Thành trì của giặc lần lượt sụp đổ, tên Tô Định phải trốn về nước.

- Vì Hai Bà đã lãnh đạo nhân dân ta giải phóng đất nước.

- Nghe.

- 2 em đọc lại bài.

B. Kể chuyện: 20'

* Xác định yêu cầu.

- Gọi học sinh đọc yêu cầu phần Kể chuyện.
 - Yêu cầu học sinh xác định nội dung từng tranh, sắp xếp theo nội dung câu chuyện.
 - * Giáo viên kể mẫu.
 - Cho 4 học sinh khá kể nối tiếp nhau.
 - * Học sinh kể theo nhóm.
 - * 1 em khá kể trước lớp.
 - * Giáo viên nhận xét, đánh giá.
- 3. Củng cố.*
- Nhấn mạnh nội dung bài.
 - Nhận xét tiết học.

Toán

Các số có bốn chữ số

I. Mục tiêu:

- Giúp học sinh nhận biết các số có bốn chữ số (các chữ số đều khác 0)
- Bước đầu biết đọc, viết các số có 4 chữ số và nhận ra giá trị của các chữ số theo vị trí của nó ở từng hàng. Bước đầu nhận ra thứ tự của các số trong một nhóm các số có 4 chữ số.
- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

II. Chuẩn bị:

Các tấm bìa có số ô vuông là 100, 10, 1.

III. Hoạt động dạy và học

A. Kiểm tra bài cũ.4'

- Nhận xét bài kiểm tra.

Gv tuyên dương HS được điểm tốt.

Nhắc nhở những em đạt điểm chưa cao cần cố gắng học.

B. Bài mới: 34'

1. Giới thiệu bài; 1'

2. Bài giảng:33'

* Giới thiệu số có 4 chữ số.13'

- Nêu ví dụ: 1423

- Giới thiệu các tấm bìa như sách giáo khoa.

- Yêu cầu học sinh sử dụng cách đếm thêm 100, đếm đến 1000.

- Đếm nhóm thứ 2: 100, 200, 300, 400.

- Đếm nhóm thứ 3: 10, 20.

- Nhóm thứ 4 có 3 đơn vị.

- Giới thiệu các hàng.

+ Nếu ta coi 1 là 1 đơn vị thì hàng đơn vị có 3 đơn vị, ta viết 3 ở hàng đơn vị.

+ Nếu ta coi 10 là 1 chục thì hàng chục có 2 chục, ta viết 2 ở hàng chục.

+ Nếu ta coi 100 là 1 trăm thì hàng trăm có 4 trăm, ta viết 4 ở hàng trăm.

- 100, 200, 300, 400, ...1000

- Học sinh thực hiện như hướng dẫn của giáo viên.

- Học sinh nhận xét: có 1000, 400, 20, 3 ô vuông.

+ Nếu ta coi 1000 là 1 nghìn thì hàng nghìn có 1 nghìn, ta viết 1 ở hàng nghìn.
Vậy số gồm có 1 nghìn, 4 trăm, 2 chục, 3 đơn vị viết là: 1423, đọc là một nghìn bốn trăm hai mươi ba.

* Hướng dẫn luyện tập. 20'

+ Bài 1.

- HS quan sát mẫu phần a.
- Giáo viên nhận xét, đánh giá.

+ Bài 2.

Gv đưa bảng phụ

- Yêu cầu HS phân tích mẫu.

Yêu cầu HS tự nêu các số bất kì, viết theo bảng

- Giáo viên nhận xét, chữa.

+ Bài 3.

- Gọi học sinh đọc đề bài.
- Giáo viên nhận xét, chấm bài.

3. Củng cố. 1'

- Nhận xét tiết học.

- Đọc nối tiếp số 1423.

- Học sinh nhận xét: đây là số có 4 chữ số. Chữ số 1 chỉ số nghìn, chữ số 4 ...

- Học sinh tự làm phần b: đọc các số.

- 1 em đọc.

1 vài HS lên bảng. Lớp đổi chéo bài cho nhau.

- Học sinh nêu yêu cầu, nêu đặc điểm của dãy số, điền tiếp vào theo chiều mũi tên. Làm xong đổi chéo vở, nêu thêm BT đối nhau

Toán + Luyện tập chung

I. Mục tiêu:

- Củng cố về nội dung tính chu vi của HCN và hình vuông
- Mở rộng từ các bài toán cơ bản
- Rèn tính tư duy, chịu khó suy nghĩ của HS

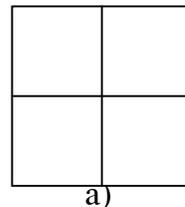
II. Đồ dùng dạy học: bảng phụ ghi nội dung 1 số bài tập

III. Các hoạt động dạy- học:

1. Giới thiệu bài
2. Tổ chức cho HS làm các bài tập

Bài 1:

Mỗi viên gạch vuông có cạnh 12cm.
Tính chu vi hình ghép bởi 4 viên gạch men đó như mỗi hình dưới đây:

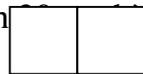


a)



b)

Bài 2: Một mảnh đất hình chữ nhật có chiều rộng 35m, chiều dài hơn chiều rộng 15m. Người ta muốn rào xung quanh mảnh đất đó và để cửa ra vào rộng 3m. Hỏi hàng rào đó dài bao nhiêu mét?

a) Bài 3: Người ta ghép 3 viên gạch men hình vuông có cạnh  nh hình A dưới đây. Tính chu vi hình A

b) Chu vi hình A gấp mấy lần chu vi một viên gạch?

Hình A

Bài 4: Một thửa ruộng hình chữ nhật có chiều dài 120, chiều rộng bằng $\frac{1}{3}$ chiều dài.

a) Tính chu vi thửa ruộng đó?

- b) Đọc theo chiều dài, người ta chia thửa ruộng thành hai phần, một phần là hình vuông có cạnh bằng chiều rộng của thửa ruộng, phần còn lại là một hình chữ nhật. Tính chu vi phần còn lại của thửa ruộng đó?

Bài 5: Tìm một số, biết rằng gấp số đó lên 2 lần rồi trừ đi 2 cũng bằng giảm số đó đi 2 lần rồi cộng với 4?

3. Tổng kết: Nhận xét tiết học

Luyện chữ

Luyện viết chữ đẹp: Bài 16

I. Mục tiêu:

- Luyện viết bài chính tả Đi học thật đúng mẫu và đẹp.
- HS có ý thức rèn viết đẹp và đúng mẫu.

II. các hoạt động dạy- học:

1. Giới thiệu bài

2. Hướng dẫn HS luyện viết

a. Hướng dẫn HS chuẩn bị:

- Gv đọc 1 lần bài viết
- Bài thơ kể chuyện gì?
- Trong bài thơ có những chữ nào viết hoa?
- Yêu cầu HS tập viết lại các chữ hoa

- Nêu những chữ các em dễ viết sai?

- Yêu cầu HS tự viết ra nháp những chữ các em dễ viết nhầm

b. HS viết vào vở

- Gv nêu yêu cầu viết, nhắc nhở tư thế ngồi viết cho HS

c. Chấm, chữa bài

- Gv chấm 1 số bài, nhận xét
- Tuyên dương em viết đẹp.

- 2 HS đọc lại, cả lớp theo dõi trong vở
- Chuyện một em bé miền núi đi học
- Các chữ đầu dòng thơ: Đ, H, M, T, N, C

- HS tự viết ra nháp các chữ hoa đó, 1 HS viết trên bảng.

- GV và cả lớp nhận xét.

- HS nêu

- HS viết chữ khó: lên nương, nằm lặng..

Hoạt động ngoài giờ

Chơi các trò chơi dân gian

I. Mục tiêu:

- HS biết tên, cách chơi các trò chơi dân gian.
- HS đoàn kết chơi các trò chơi
- HS thêm yêu thích hoạt động ngoài giờ

II. Tổ chức cho HS chơi các trò chơi

1. Tập hợp Hs

- Hs xếp thành 3 hàng theo các tổ
- GV phổ biến nội dung, yêu cầu của tiết học
- Cán sự lớp cho các bạn khởi động

2. Nêu tên các trò chơi

- Gv yêu cầu HS kể tên các trò chơi dân gian mà các em biết
- HS kể:

Bịt mắt bắt dê, Ô ăn quan, Rồng rắn lên mây, Kéo co....

3. HS chơi trò chơi

- Gv tổ chức cho HS chơi từng trò chơi một bằng cách sau:

HS nêu tên trò chơi, cách chơi, HS chơi thử 1 lần rồi chơi thật

- Gv nhắc nhở HS đảm bảo an toàn trong khi chơi

- Gv theo dõi, chỉnh sửa cách chơi cho HS

- Gv động viên HSKT cùng tham gia chơi với các bạn

- Sau mỗi trò chơi bình chọn ra cá nhân và nhóm chơi tốt nhất

4. Tổng kết:

- Gv nhận xét tiết học

- Dặn HS về nhà có thể hướng dẫn cho các bạn khác cùng chơi.

Thứ ba ngày 8 tháng 1 năm 2013

Toán +

Luyện tập chung

I. Mục tiêu:

- Rèn kĩ năng giải toán có lời văn

- Rèn tính cẩn thận, chịu khó tư duy cho HS

II. Đồ dùng dạy học: bảng phụ ghi nội dung 1 số bài tập

III. Các hoạt động dạy- học:

1. Giới thiệu bài

2. Tổ chức cho HS làm các bài tập:

Bài 1:

Bác Lan nuôi một số thỏ. Bác bán đi $\frac{1}{7}$ số thỏ. Tính số thỏ ban đầu của nhà bác Lan?

Bài 2:

Trong đợt sơ kết học kì 1 vừa qua, chất lượng lớp 3A chia làm 3 loại: Giỏi, khá, trung bình. Biết $\frac{1}{2}$ số HSG bằng $\frac{1}{3}$ số HS khá, số HS TB bằng một nửa số HSG. Tính số HS mỗi loại, biết tổng số HS của lớp 3A là 30 em?

Bài 3:

Khi thực hiện phép nhân 184 với 8, Minh đã sơ ý viết nhầm thừa số 184 thành 148. Như vậy tích sẽ thay đổi thế nào?

Bài 4:

Khi thực hiện phép nhân 426 với 7, Hà đã sơ ý viết nhầm thừa số 7 thành thừa số 9. Như vậy tích sẽ thay đổi thế nào?

Bài 5:

Hiện nay con 8 tuổi. Tuổi mẹ gấp 4 lần tuổi con. Hỏi trước đây mấy năm tuổi con bằng $\frac{1}{9}$ tuổi mẹ?

3. Tổng kết: Nhận xét, đánh giá tiết học.

Tập đọc

Bộ đội về làng

I. Mục đích-yêu cầu:

- Đọc trôi chảy toàn bài. Đọc đúng các từ ngữ: rộn ràng, hớn hở, bịn rịn....Biết đọc vắt dòng.

- Hiểu các từ ngữ trong bài. Hiểu nội dung: Ca ngợi tình cảm quân dân thắm thiết trong thời kì kháng chiến chống thực dân Pháp.

- Học thuộc lòng bài thơ

II. Đồ dùng dạy học:

- Tranh minh họa bài đọc trong SGK

III. Các hoạt động dạy- học:

A. Kiểm tra:

- Đọc bài Hai Bà Trưng + TLCH

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài: 1-2'

2. Luyện đọc: 13-15'

a) Gv đọc diễn cảm bài thơ

Cách nghỉ hơi ở cuối dòng của một số câu thơ có gì đặc biệt?

Gv đưa bảng phụ ghi 1 số câu thơ, hướng dẫn đọc 1 số dòng

b) HD HS luyện đọc + giải nghĩa từ

Gv sửa phát âm cho HS

- HS đọc nối tiếp từng dòng thơ

HS tiếp nối nhau đọc từng khổ thơ trước lớp

- Đọc từng khổ thơ trong nhóm
Cả lớp đọc đồng thanh

Giúp HS hiểu các từ ngữ mới trong bài

3. Hướng dẫn tìm hiểu bài: 10-12'

Gv nêu câu hỏi 1

HS đọc câu hỏi 2

Gv nêu câu hỏi 3

Bài thơ giúp em hiểu điều gì?

HS đọc thầm rồi trả lời

HS trao đổi nhóm rồi trả lời

Tấm lòng của ND đối với bộ đội. Ca ngợi tình cảm quân dân thắm thiết....

4. Học thuộc bài thơ: 5'

2-3 Hs thi đọc lại bài thơ

HS thi đọc thuộc bài thơ

GV hướng dẫn HS học thuộc lòng bài thơ

5. Củng cố- dặn dò: 1-2'

Gv nhận xét tiết học

Hoạt động ngoài giờ

Nói về quê hương

I. Mục tiêu

- Bước đầu nói một cách đơn giản về quê hương hoặc nơi ở

- HS nói về quê hương với những hình ảnh thật - đẹp và sinh động. Nói tốt đoạn văn về quê hương.

- Viết được những điều vừa nói thành một đoạn văn về quê hương.

- GD tình cảm yêu quý QH.

II. Chuẩn bị: - Bảng phụ viết sẵn câu hỏi gợi ý.

III. Hoạt động dạy và học chủ yếu:

A. Kiểm tra bài cũ: 5'

- Trả bài kì trước và nhận xét.

B. Bài mới.

1. Giới thiệu bài: 1’

2. Bài giảng: 30-33’

* Nói về quê hương.

- Gọi học sinh đọc yêu cầu của đề bài.

- Gv giúp HS hiểu đúng yêu cầu của bài:

Quê hương là nơi em sinh ra và lớn lên.
nơi ông bà, cha mẹ họ hàng của em sinh sống.

- Gv hướng dẫn 1 HS dựa vào gợi ý trên bảng, tập nói trước lớp để cả lớp nhận xét, rút kinh nghiệm về nội dung và cách diễn đạt

- Giáo viên lưu ý học sinh nói phải thành câu.

- GV nhận xét, chỉnh sửa.

- Giáo viên chốt lại những ý chính.

* Liên hệ : Giáo dục tình cảm yêu quý quê hương.

* Viết vở

3. Củng cố: 1’ - Nhấn mạnh nội dung bài.

- Nhận xét tiết học.

- 1 em đọc.

- Lần lượt từng HS nói.

- Lớp nhận xét bạn.

- HS : Nói theo gợi ý.

- HS Nói cả đoạn.

- Cả lớp bình chọn bạn nói về quê hương hay nhất

- HS tự viết vở những điều vừa nói, lưu ý cách viết câu.

Thứ tư ngày 9 tháng 1 năm 2013
chính tả

Nghe- viết: Hai Bà Trưng

I. Mục tiêu:

- Nghe- viết chính xác, trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. Biết viết hoa đúng các tên riêng.

- Làm đúng các bài tập điền vào chỗ trống tiếng bắt đầu bằng l/n.

- Gd học sinh rèn chữ đẹp thường xuyên.

II. Đồ dùng dạy học :

- Phấn màu, bảng phụ.

III. Các hoạt động dạy học :

A-KTBC:4’

- GV đọc cho HS viết bảng từ. chứa tiếng có phụ âm đầu: l/n.

- Gv nhận xét, cho điểm.

B-Bài mới : 35’

1-Giới thiệu bài: Nêu /câu

2-Hướng dẫn HS nghe —viết :

a) HD chuẩn bị :

- GV đọc đoạn chính tả:

- Hướng dẫn HS nhận xét chính tả

- 2HS viết bảng lớp .

- Lớp viết bảng con.

- 1-2 HS đọc lại, lớp đọc thầm.